

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

# BẢN CÁO BẠCH



## TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100100079 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/07/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 25/04/2014)

## CHÀO BÁN CỔ PHIẾU CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 86/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 15 tháng 10 năm 2014)

*Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại: . . . . .từ ngày: . . . . .*

### 1. Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN)

*Địa chỉ: số 11 Cửa Bắc, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

*Điện thoại (+844)66946789*

*Fax: (+844)66946666*

### 2. Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS)

*Địa chỉ: 101 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội*

*Điện thoại: 043 5624626*

*Fax: 043 5624628*

### **Phụ trách công bố thông tin:**

*Họ tên: Ông Phạm Lê Thanh*

*Chức vụ: Tổng Giám đốc EVN*

*Điện thoại (+844)66946789*

*Fax: (+844)66946666*

## TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100100079 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/07/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 25/04/2014)

## CHÀO BÁN CỔ PHIẾU CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC RA CÔNG CHỨNG



<b>Tên cổ phiếu</b>	<b>: Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực</b>
Loại cổ phiếu	: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phiếu
Giá khởi điểm bán đấu giá	: 10.100 đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng chào bán đấu giá	: 62.500.000 cổ phiếu
Tổng giá trị chào bán (tính theo mệnh giá)	: 625.000.000.000 đồng
Hình thức chào bán	: Bán đấu giá công khai tại Sở GDCK Hà Nội

### TỔ CHỨC KIỂM TOÁN: CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN AASC

Địa chỉ trụ sở chính: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (84.4) 3824 1990

Fax: (84.4) 3825 3973

### TỔ CHỨC TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

Địa chỉ: 101 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 844 3562 4626

Fax: +844 3 562 4628

## MỤC LỤC

<b>I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CỔ PHIẾU .....</b>	<b>3</b>
1. Rủi ro về kinh tế.....	3
2. Rủi ro lãi suất.....	4
3. Rủi ro về tín dụng .....	5
4. Rủi ro về hoạt động đầu tư .....	5
5. Rủi ro về thanh khoản.....	6
6. Rủi ro về hoạt động.....	6
7. Rủi ro về luật pháp.....	6
8. Rủi ro của đợt bán đấu giá.....	7
9. Rủi ro khác.....	7
<b>II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....</b>	<b>7</b>
1. Tổ chức thực hiện chào bán: Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN).....	7
2. Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS).....	7
<b>III. CÁC KHÁI NIỆM .....</b>	<b>8</b>
<b>IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU.</b>	<b>9</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển .....	9
2. Môi quan hệ với Công ty có cổ phiếu được chào bán.....	13
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán/ tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành ...	13
4. Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/cổ phiếu đang sở hữu .....	13
<b>V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN.....</b>	<b>14</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển .....	14
2. Cơ cấu tổ chức Công ty .....	16
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất .....	18
4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	24
5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo .....	25
6. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức .....	29

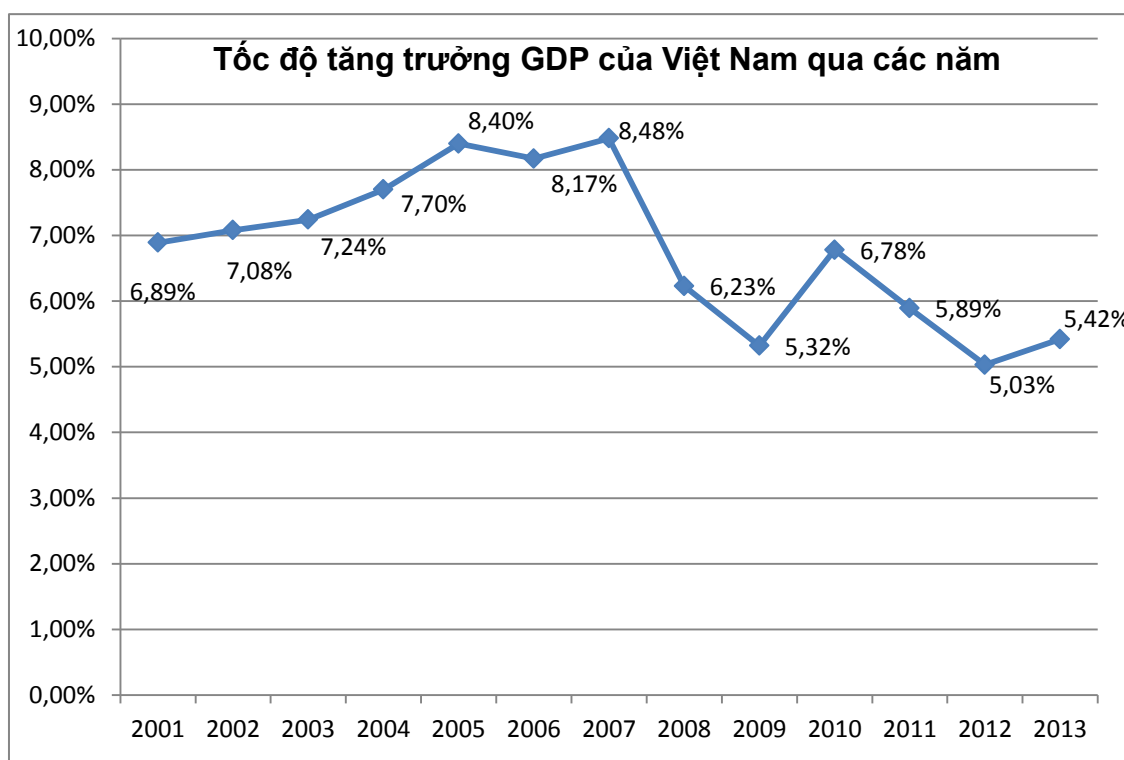
7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán: .....	30
8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán.....	30
9. Những lợi thế của công ty tài chính.....	30
<b>VI. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN .....</b>	<b>31</b>
1. Loại cổ phiếu .....	31
2. Mệnh giá .....	31
3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán: .....	31
4. Giá chào bán dự kiến .....	32
5. Phương pháp tính giá.....	32
6. Phương thức phân phối.....	32
7. Thời gian phân phối cổ phiếu .....	32
8. Phương thức thực hiện đăng ký mua cổ phiếu .....	33
9. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư trong nước .....	33
10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài .....	34
11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng.....	35
12. Các loại thuế có liên quan.....	35
13. Ngân hàng mở tài khoản phong toả nhận tiền mua cổ phiếu .....	35
<b>VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN .....</b>	<b>35</b>
<b>VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN .....</b>	<b>36</b>
1. Tổ chức Kiểm toán .....	36
2. Tổ chức Tư vấn Phát hành.....	36
<b>IX. BÁO CÁO CỦA CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN EVN FINANCE.....</b>	<b>37</b>

## NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

### I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CỔ PHIẾU

#### 1. Rủi ro về kinh tế

Tăng trưởng kinh tế là một nhân tố quyết định đến tốc độ tăng trưởng của các ngành nói chung và ngành tài chính tiền tệ nói riêng. Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực có lĩnh vực kinh doanh trong ngành tài chính tiền tệ, đây là ngành có tốc độ tăng trưởng phụ thuộc khá nhiều vào mức độ tăng trưởng kinh tế.



(Nguồn: Số liệu tăng trưởng GDP được lấy từ website của Tổng cục Thống kê)

Tình hình kinh tế trong nước bất ổn từ sau cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Trong năm 2010, mức thâm hụt ngân sách và lạm phát cao. Mức bội chi ngân sách năm 2010 ở mức 5,6% GDP và lạm phát ở mức 11,8%. Tuy nhiên, tỷ lệ tăng trưởng GDP năm 2010 vẫn vượt mức tăng trưởng mục tiêu và đạt 6,78% (mục tiêu của Chính phủ là 6,5%). Năm 2011, tăng trưởng GDP đạt khoảng 5,89%, vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng và giảm nhẹ so với cùng kỳ năm 2010. Năm 2012 tốc độ tăng trưởng nền kinh tế là 5,03%, bên cạnh đó những bất ổn của nền kinh tế vĩ mô rất lớn, thị trường tiền tệ diễn biến phức tạp. Kinh tế vĩ mô trong năm 2013 có sự cải thiện mặc dù tốc độ phục hồi chậm. Tăng trưởng GDP năm 2013 của Việt

Nam đạt 5,42%. Lạm phát cơ bản được kiểm chế trong bối cảnh cầu trong nước yếu, chỉ số lạm phát giảm mạnh xuống mức 6,04%, thấp nhất trong vòng 10 năm trở lại đây. Thanh khoản khá dồi dào trong toàn hệ thống ngân hàng, lãi suất và tỷ giá đều được giữ ổn định. Theo thông báo của Tổng cục Thống kê, tổng sản phẩm trong nước (GDP) 6 tháng đầu năm 2014 ước tính tăng 5,18% so với cùng kỳ năm 2013.

Trong thời gian tới, dự kiến Chính phủ sẽ tiếp tục điều hành nền kinh tế theo mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn trong nền kinh tế. Trong đó tập trung vào các nhóm giải pháp như tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh. Chính sách lãi suất và tỷ giá tiếp tục được phối hợp đồng bộ để điều hành thị trường tiền tệ và ngoại hối ổn định. Đây là nhân tố khách quan làm giảm bớt rủi ro đối với EVN FINANCE. Về chủ quan, EVN FINANCE cũng có các dự báo, chủ động thực hiện các phương án kinh doanh tốt nhất tùy theo diễn biến vĩ mô để giảm thiểu rủi ro về kinh tế.

## 2. Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là sự chênh lệch giữa lãi suất huy động và lãi suất đầu ra, do biến động của thị trường và chênh lệch giữa các kỳ hạn huy động và kỳ hạn đầu tư, cho vay ra thị trường. Nếu xảy ra rủi ro lãi suất, hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ bị ảnh hưởng. Theo xu hướng chung của các năm gần đây, trong năm 2014, Ngân hàng Nhà nước đã hạ trần lãi suất huy động một lần, vào ngày 18/03/2014, từ mức 7%/năm xuống còn 6%. Lãi suất cho vay tại các ngân hàng thương mại cũng đã đồng loạt hạ xuống trong các tháng sau đó. Hiện nay, thanh khoản của các ngân hàng tốt, các ngân hàng có thể cân đối được dòng tiền, và nhiều ngân hàng đã hạ lãi suất, với mục tiêu cuối cùng là hạ lãi vay cho doanh nghiệp. Lãi suất trần hiện nay cho các khoản gửi kỳ hạn 6 tháng trở xuống đã là rất thấp, chỉ 6%/năm. Vì vậy, trong thời gian tới theo dự đoán của các chuyên gia, Ngân hàng Nhà nước sẽ không chủ trương hạ thêm lãi suất huy động. Vì giảm như vậy sẽ gây khó cho các ngân hàng nhỏ trong việc huy động tiền gửi.

Về phía EVN FINANCE, để hạn chế rủi ro lãi suất, Công ty đã áp dụng những biện pháp giám sát quản lý để hạn chế tốt nhất rủi ro lãi suất, đảm bảo an toàn cho toàn hệ thống.

### 3. Rủi ro về tín dụng

Rủi ro về tín dụng xuất phát từ các hoạt động tín dụng khi khách hàng vay vi phạm các điều kiện của hợp đồng tín dụng dẫn đến khách hàng không trả được nợ cho EVN FINANCE. Nhận thức được ảnh hưởng của rủi ro tín dụng đến Công ty, EVN FINANCE đã và đang áp dụng những biện pháp và chính sách như: xây dựng tỷ trọng, phân bổ hạn mức cấp tín dụng theo lĩnh vực ngành nghề; áp dụng, ban hành quy chế, quy trình tín dụng, thực hiện xếp hạng tín dụng nội bộ để đánh giá và cho vay với từng loại khách hàng, thẩm định và định giá các loại tài sản thế chấp cũng như phân tích dự án khả thi và khả năng tài chính của từng khách hàng để đưa ra mức cho vay hợp lý. Tùy theo nhu cầu vốn và quy mô cần cấp vốn mà các chi nhánh hay hội sở sẽ thực hiện việc thẩm định. Hiện nay, EVN FINANCE đang nghiên cứu và xây dựng hệ thống phần mềm thẩm định và quản lý dữ liệu hiện đại và hợp lý để đưa và áp dụng nhằm giảm thiểu rủi ro về tín dụng.

### 4. Rủi ro về hoạt động đầu tư

Rủi ro về hoạt động đầu tư là sự mất cơ hội, giảm tài sản, mất vốn hay mất nguồn thu từ việc đầu tư vào các dự án, đầu tư tài chính do thị trường biến động xấu hoặc dự án không hiệu quả. Đối với hoạt động đầu tư tài chính: đó là sự mất cơ hội, giảm giá trị do thị trường hoặc mất quyền kiểm soát do đánh giá sai thị trường, không theo sát biến động thị trường.

Đối với hoạt động đầu tư dự án, doanh nghiệp: đó là sự thất thoát vốn do EVN FINANCE không kiểm soát được nguồn vốn đầu tư của EVN FINANCE hoặc do doanh nghiệp, dự án đó kém hiệu quả hiệu quả, do sự đánh giá đầu tư không được chính xác hoặc không giám sát dự án đầu tư. Với phương châm đa dạng hóa danh mục đầu tư cộng với đội ngũ phân tích và thẩm định dự án chuyên nghiệp nhiều kinh nghiệm, EVN FINANCE luôn hạn chế rủi ro này ở mức thấp nhất. Cộng với lợi thế to lớn về quan hệ khăng khít với các khách hàng lớn, truyền thống, đặc biệt là Tập đoàn Điện lực Việt Nam, EVN FINANCE luôn tiếp cận được những cơ hội đầu tư nhiều tiềm năng và giảm thiểu rủi ro trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh này.

Đối với hoạt động đầu tư chứng khoán, EVN FINANCE luôn quan tâm đúng mức đến các biện pháp tối ưu nhằm giảm thiểu rủi ro một cách tốt nhất. EVN FINANCE luôn đa dạng hóa các sản phẩm trong danh mục đầu tư và chọn những sản phẩm có tính thanh khoản cao. Việc đa dạng hóa sản phẩm có tác động tích



cực hạn chế rủi ro khi thị trường có biến động xấu. Hơn nữa việc chọn cổ phiếu có tính thanh khoản cao còn giúp EVN FINANCE thay đổi cổ phiếu trong danh mục đầu tư một cách hiệu quả, nhanh chóng trước những biến động của thị trường.

## 5. Rủi ro về thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là một vấn đề gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của EVN FINANCE. Xu hướng các Ngân hàng thương mại thường huy động ngắn hạn và cho vay trung và dài hạn nhưng nguồn vốn huy động của EVN FINANCE chủ yếu là trên một năm nên EVN FINANCE ít gặp rủi ro này. Tuy nhiên, rủi ro thanh khoản còn có thể phát sinh do sự chênh lệch về kỳ hạn tài sản nợ và tài sản có; nên ngoài việc đáp ứng các tỷ lệ về khả năng chi trả và tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn để cho vay trung và dài hạn, đáp ứng tỷ lệ dự trữ bắt buộc theo quy định của Ngân hàng Nhà nước, cùng với việc xây dựng chiến lược thanh khoản hợp lý, EVN FINANCE còn có thể chiết khấu và thanh lý được những tài sản có giá như trái phiếu và cổ phiếu. Vì vậy, rủi ro thanh khoản đã được hạn chế đáng kể.

## 6. Rủi ro về hoạt động

Rủi ro hoạt động bao gồm: quản trị không tốt các quy trình hoạt động, các cán bộ quản lý có thẩm quyền lợi dụng chức vụ của mình hoặc thu lợi cá nhân... Rủi ro này rất đáng được quan tâm vì kinh nghiệm trên thế giới đã chứng minh nhiều tổ chức tài chính lớn đã bị thiệt hại lớn khi rủi ro này xảy ra. Vì thế mà những biện pháp giám sát, quản lý tối đa được đem ra áp dụng từ các phòng ban, các cấp của EVN FINANCE. Hệ thống quản lý nhân viên khoa học đã được EVN FINANCE áp dụng trong việc tiếp quản và xử lý hồ sơ theo thời gian quy định.

## 7. Rủi ro về luật pháp

Hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ, là một lĩnh vực nhạy cảm và có ảnh hưởng lớn đến xã hội và cộng đồng. Bên cạnh những văn bản quy phạm pháp luật chung của Nhà nước, EVN FINANCE còn chịu sự điều chỉnh bởi hệ thống các văn bản pháp luật chuyên ngành ví dụ: Luật Các tổ chức tín dụng; Luật Chứng khoán ... Những văn bản pháp luật đôi khi có sự chồng chéo, thiếu rõ ràng, hoặc thay đổi khó đoán trước trong quá trình điều chỉnh, hoàn thiện, vì vậy rủi ro luật pháp sẽ ảnh hưởng đến các hoạt động của EVN FINANCE.



## 8. Rủi ro của đợt bán đấu giá

Khả năng thành công của đợt bán đấu giá cổ phiếu Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực phụ thuộc vào tình hình thị trường và khả năng thu hút các nhà đầu tư. Từ đầu năm 2014 đến nay, thị trường chứng khoán Việt Nam diễn biến bất thường, có những giai đoạn chỉ số chứng khoán tăng mạnh đi kèm với khối lượng giao dịch lớn tuy nhiên, cũng có nhiều phiên các chỉ số chứng khoán sụt giảm mạnh kéo theo thanh khoản đi xuống. Trên thị trường phi tập trung (OTC), các cổ phiếu tài chính giao dịch không nhiều, điều này sẽ tác động đến tâm lý nhà đầu tư và ảnh hưởng đến khả năng thành công của đợt bán đấu giá.

## 9. Rủi ro khác

Các rủi ro khác là những rủi ro bất khả kháng không thể lường trước được như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, chiến tranh v.v... nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại đáng kể về tài sản, con người do đó không tránh khỏi ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

### 1. Tổ chức thực hiện chào bán: Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN)

Ông : Phạm Lê Thanh

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

### 2. Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS)

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh Hải

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do Công ty Cổ phần chứng khoán An Bình tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn số 05/ABS.TVDN-2014 ngày 21/03/2014 với Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin

và số liệu do Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực và Tập đoàn Điện lực Việt Nam cung cấp.

### III. CÁC KHÁI NIỆM

EVN	Tập đoàn Điện lực Việt Nam
EVN FINANCE	Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực
Công ty	Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực
UBND	Ủy ban Nhân dân
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng Quản trị
UBCKNN	Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước
Sở GDCK	Sở Giao dịch Chứng khoán
CNĐKKD	Chứng nhận Đăng ký kinh doanh
TNDN	Thu nhập doanh nghiệp
TCTD	Tổ chức tín dụng
ABS	Công ty Cổ phần Chứng Khoán An Bình
“.”	Dấu dùng tách đơn vị hàng nghìn trong các con số
CP	Cổ phần
BCTC	Báo cáo tài chính
PGD	Phòng giao dịch
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
BKS	Ban kiểm soát

## IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

#### 1.1 Thông tin chung về Tổ chức chào bán cổ phiếu

- Tổ chức chào bán cổ phiếu: Tập đoàn Điện lực Việt Nam
- Tên giao dịch: Tập đoàn Điện lực Việt Nam
- Tên viết tắt: EVN
- Vốn điều lệ: 143.404.000.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi ba ngàn bốn trăm lẻ bốn tỷ đồng)
- Địa chỉ trụ sở chính: số 11 Cửa Bắc, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: (+844)66946789 Fax: (+844)66946666

- Logo:



- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100100079 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/07/2010 và Đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 25/04/2014.

#### 1.2 Quá trình hình thành và phát triển

Tổng Công ty Điện lực Việt Nam, tiền thân của Tập đoàn Điện Lực Việt Nam, được thành lập theo Quyết định số 562/TTg ngày 10/10/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Tổng công ty Điện lực Việt Nam và hoạt động theo Nghị định 14/CP ngày 27 tháng 01 năm 1995 về việc “Thành lập Tổng Công ty Điện lực Việt Nam và Ban hành Điều lệ của Tổng Công ty”.



*Hình ảnh: Tòa nhà trụ sở chính EVN*

Tổng Công ty Điện lực Việt Nam là một doanh nghiệp nhà nước được quản lý theo ngành dọc để phát điện, truyền tải và phân phối điện trên phạm vi lãnh thổ Việt Nam. Việc thành lập Tổng Công ty Điện lực Việt Nam gắn liền với sự thống nhất của hệ thống điện của Việt Nam thông qua lưới điện 500 kV.



*Hình ảnh: Đường dây 500 kV Bắc - Nam mạch 2*

Công ty mẹ Tập đoàn Điện lực Việt Nam, pháp nhân kế thừa của Tổng Công ty Điện lực Việt Nam có trách nhiệm kế thừa nghĩa vụ và tài sản của Tổng Công ty Điện lực Việt Nam theo Quyết định số 148/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 22 tháng 6 năm 2006. Vì mục đích của Bản Công bố Thông tin này, các tham chiếu đến EVN trước ngày ban hành Quyết định 148 sẽ được hiểu là Tổng Công ty Điện lực Việt Nam.

EVN chủ yếu hoạt động sản xuất, truyền tải và phân phối điện ở Việt Nam. Nhiệm vụ của EVN là tiếp tục đầu tư phát triển nguồn điện, lưới truyền tải quốc gia và lưới điện phân phối để đáp ứng nhu cầu phát triển của nền kinh tế Việt Nam. Các hoạt động kinh doanh tại các ngành nghề có liên quan khác bao gồm tư vấn thiết kế điện, cơ khí điện lực.



*Hình ảnh: Nhà máy Nhiệt điện Phú Mỹ*

Ngày 10 tháng 7 năm 2012, Thủ tướng Chính phủ đã ký quyết định số 854/QĐ-TTg về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm 2011-2015 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam với mục tiêu phát triển của ngành Điện Việt Nam trong giai đoạn này là:

- Phát triển Tập đoàn Điện lực Việt Nam thành Tập đoàn kinh tế mạnh, giữ vai trò chủ đạo trong ngành điện; đảm bảo an ninh và chất lượng cung cấp điện, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế và an sinh xã hội.



- Nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển thông qua việc sử dụng tối ưu mọi nguồn lực sẵn có, tập trung vào các lĩnh vực chủ yếu là: quản lý vận hành và đầu tư phát triển nguồn điện, lưới điện truyền tải, phân phối và kinh doanh bán điện.

Đồng thời một số nhiệm vụ chính của Tập đoàn Điện lực Việt Nam trong giai đoạn này là:

- Đầu tư nguồn điện và lưới điện trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011-2020 có xét đến 2030, nhằm đảm bảo cung cấp đủ nhu cầu điện cho nền kinh tế quốc dân.
- Có trách nhiệm mua điện từ các nguồn điện, nhập khẩu điện, quản lý vận hành lưới điện truyền tải và lưới điện phân phối, thực hiện vai trò chính trong việc đảm bảo cung cấp điện cho quốc gia.
- Thực hiện các nhiệm vụ được giao trong xây dựng và phát triển thị trường điện theo lộ trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, nâng cao hiệu quả hoạt động để phát triển Tập đoàn Điện lực Việt Nam thành Tập đoàn kinh tế mạnh, bền vững.

Tiếp theo, ngày 23/11/2012 Thủ tướng Chính phủ đã ký quyết định số 1782/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tập đoàn Điện lực Việt Nam giai đoạn 2012-2015 nhằm bảo đảm Tập đoàn Điện lực Việt Nam có cơ cấu hợp lý, tập trung vào lĩnh vực sản xuất, kinh doanh điện.

Chính phủ quyết định hình thành và phát triển các cấp độ thị trường điện ở Việt Nam để thu hút đầu tư và tăng cường hiệu quả. Theo kế hoạch gồm 3 giai đoạn, thị trường điện Việt Nam sẽ phát triển với nhiều người bán và người mua vào năm 2022 và tiến đến thị trường điện mở sau đó.

Mặc dù đã có sự tham gia ngày càng nhiều hơn của những nhà đầu tư tư nhân vào ngành điện, tuy nhiên EVN vẫn đóng vai trò chủ đạo trong việc cung cấp điện cho nền kinh tế. Vì vậy, nhu cầu sử dụng vốn của EVN vẫn còn rất lớn trong những năm tới.

Thực hiện nhiệm vụ cung cấp điện cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, bên cạnh lĩnh vực sản xuất điện năng, EVN có 03 Tổng công ty Phát điện, Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia (NPT) và 5 tổng công ty điện lực kinh doanh điện năng đến khách hàng là Tổng công ty Điện lực miền Bắc (EVN NPC), Tổng công ty Điện lực miền Nam (EVN SPC), Tổng công ty Điện lực miền Trung (EVN CPC), Tổng công ty Điện lực TP. Hà Nội (EVN HANOI),

Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh (EVN HCMC). Phụ trách lĩnh vực truyền tải điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam hiện nay là Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia (NPT).

## **2. Mối quan hệ với Công ty có cổ phiếu được chào bán**

Theo Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102806367, đăng ký lần đầu ngày 08/07/2008, đăng ký thay đổi lần thứ năm ngày 20/5/2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, vốn điều lệ của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực là 2.500.000.000.000 đồng.

Tập đoàn Điện lực Việt Nam là cổ đông sáng lập của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực với tỷ lệ sở hữu hiện tại là 40% tương đương số cổ phần là 100.000.000 cổ phần.

## **3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán/ tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành**

- Tổng khối lượng cổ phiếu chào bán: 62.500.000 cổ phiếu
- Tổng số lượng cổ phiếu Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực đang lưu hành tại thời điểm 30/06/2014: 250.000.000 cổ phiếu
- Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 30/06/2014: 25%

## **4. Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/cổ phiếu đang sở hữu**

- Tổng số cổ phiếu EVN chào bán: 62.500.000 cổ phiếu
- Tổng số lượng cổ phiếu EVN đang sở hữu: 100.000.000 cổ phiếu
- Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/cổ phiếu đang sở hữu: 62,5%



## V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

#### 1.1 Thông tin chung về doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp: Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực
- Tên viết tắt: EVN Finance
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần
- Địa chỉ: Tầng 6 & 7 Tòa nhà 434 Đường Trần Khát Trân, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: (84-4) 2222.9999 Fax: (84-4) 2222.1999
- Vốn điều lệ: 2.500.000.000.000 đồng.

- Logo:



- Website: [www.evnfc.vn](http://www.evnfc.vn)
- Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102806367, đăng ký lần đầu ngày 08/07/2008, đăng ký thay đổi lần thứ năm ngày 20/05/2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.

#### 1.2 Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực được chính thức thành lập và hoạt động từ ngày 01 tháng 9 năm 2008 với sứ mệnh là đầu mối thu xếp vốn, quản trị vốn cho các dự án điện thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các đơn vị thành viên, đồng thời cung cấp các sản phẩm dịch vụ tài chính chuyên nghiệp cho các đơn vị trong ngành điện và các đơn vị thuộc các thành phần kinh tế khác. Trải qua hơn 5 năm hoạt động, Công ty đã không ngừng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng với uy tín và vị thế ngày càng được khẳng định trên thị trường tài chính trong và ngoài nước.

Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực hiện nay đã mở rộng quan hệ hợp tác và cung cấp các dịch vụ tài chính tới các khách hàng trên phạm vi toàn quốc bên cạnh khách hàng chính là Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các đơn vị thành viên.

Công ty cũng đã thiết lập mối quan hệ với các định chế tài chính lớn trong và ngoài nước trong các lĩnh vực tín dụng, nguồn vốn và hoạt động kinh doanh liên ngân hàng trên cơ sở hợp tác cùng phát triển.

Công ty hoạt động trên cơ sở pháp lý là Giấy phép số 187/GP-NHNN ngày 7/7/2008 do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp và Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102806367 thay đổi lần thứ năm ngày 20/05/2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.

Lĩnh vực kinh doanh chính:

- Thu xếp vốn và Quản lý vốn
- Tín dụng doanh nghiệp và cá nhân
- Nhận tiền gửi có kỳ hạn
- Đầu tư và Hợp tác đầu tư
- Tư vấn tài chính hữu ích
- Bảo lãnh hỗ trợ kinh doanh
- Nhận ủy thác cho vay, ủy thác đầu tư
- Kinh doanh ngoại hối
- Cung cấp các dịch vụ tài chính linh hoạt

Mạng lưới của EVN Finance

- Chi nhánh Thành phố Đà Nẵng:

78A Duy Tân – Phường Hòa Thuận Tây, Quận Hải Châu - Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: 0511 - 222.3456 Fax: 0511 - 222.2240

- Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh:

610 Đường Võ Văn Kiệt - Phường Cầu Kho - Quận 1 - Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08 - 2222.9999 Fax: 08 - 2222.8999

## 2. Cơ cấu tổ chức Công ty

### **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông phổ thông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực.

### **Hội đồng quản trị**

Hội đồng Quản trị là cơ quan quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

### **Ban kiểm soát**

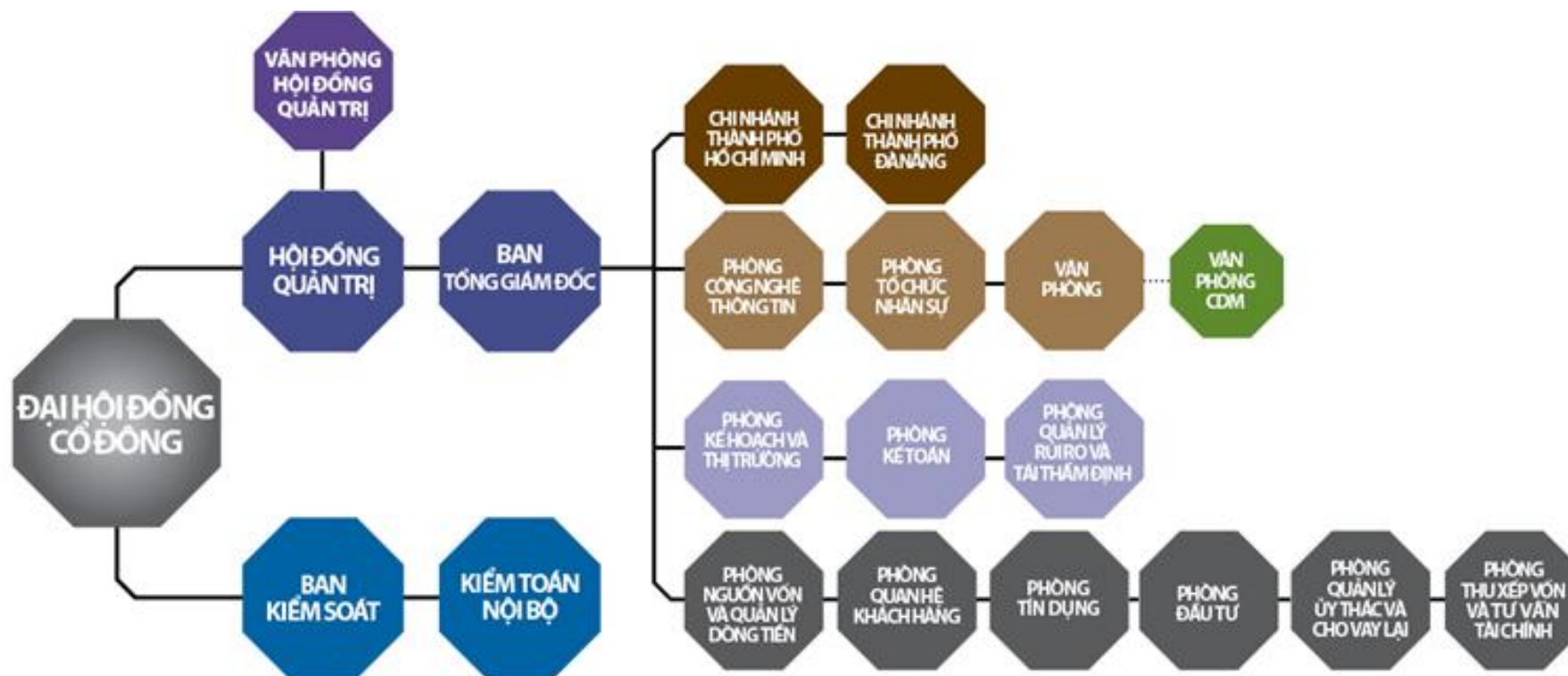
Ban Kiểm soát là cơ quan giám sát hoạt động Công ty nhằm đánh giá chính xác hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực.

### **Tổng Giám đốc**

Hội đồng Quản trị bổ nhiệm một thành viên của mình làm Tổng Giám Đốc. Tổng Giám Đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực, chịu sự giám sát của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền và nhiệm vụ phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực.



## Sơ đồ tổ chức Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực



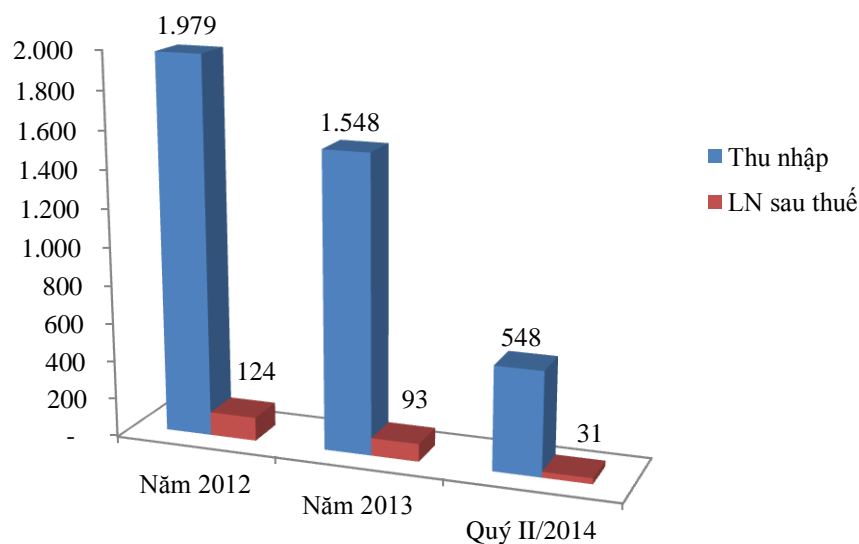
### 3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

**Bảng 1:** Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2012, 2013 và quý II/2014

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% Tăng giảm	Quý II/2014
Tổng giá trị tài sản	18.831	18.497	-1,8%	16.991
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	1.979	1.548	-21,8%	548
Thuế và các khoản phải nộp (thuế TNDN)	41	27	-34,6%	6
Lợi nhuận trước thuế	165	120	-27,1%	37
Lợi nhuận sau thuế	124	93	-24,6%	31

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2012, 2013 và BCTC quý II/2014 được soát xét của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực)



Biểu đồ: Lợi nhuận của EVN FINANCE trong năm 2012; 2013 và 6 tháng 2014

Năm 2013, nền kinh tế vĩ mô vẫn chứa đựng nhiều yếu tố rủi ro và không ổn định, điều này đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Trong năm 2013 này, các hoạt động của Công ty được triển khai với phương châm an toàn, tập trung vào khâu xử lý các khách hàng nợ xấu, nợ quá hạn. Vì vậy, các nguồn thu nhập từ lãi và các khoản thu nhập khác của EVN

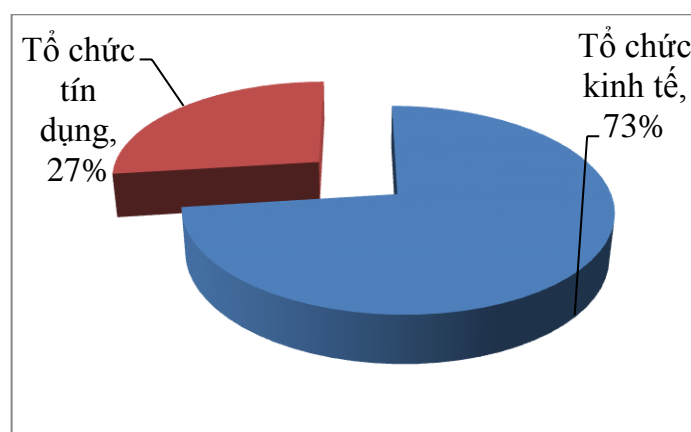
FINANCE sụt giảm 21,8% so với năm 2012. Một điểm bất lợi nữa là chính sách giảm lãi suất cho vay, thu hẹp khoảng cách giữa đầu vào và đầu ra của vốn, tất cả những yếu tố không thuận lợi trên đã làm cho lợi nhuận sau thuế năm 2013 của Công ty chỉ ở mức 93 tỷ đồng, giảm 24,6% so với năm 2012.

Bước sang năm 2014, kết quả kinh doanh lũy kế đến hết quý II/2014 của Công ty đạt 30,7 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. Tuy nhiên, theo nhận định của Công ty, năm 2014 vẫn là năm còn nhiều khó khăn, hoạt động của Công ty sẽ tiếp tục bị ảnh hưởng mạnh do sự thu hẹp chênh lệch của lãi suất huy động và lãi suất cho vay, ngoài ra tình hình kinh tế vĩ mô mặc dù đã có dấu hiệu khởi sắc tuy nhiên vẫn chứa đựng nhiều rủi ro tiềm ẩn đòi hỏi Công ty phải có các biện pháp quản trị rủi ro thanh khoản, quản trị các khoản đầu tư và tránh phát sinh các khoản nợ xấu.

Trong những năm qua, EVN FINANCE đã duy trì hiệu quả kinh doanh khá tốt, Công ty liên tục có lãi và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2012 là 4% (400 đồng/cổ phiếu), tỷ lệ cổ tức năm 2013 là 3% (300 đồng/cổ phiếu). Hoạt động kinh doanh chính của EVN FINANCE trong thời gian gần đây gồm các hoạt động chủ yếu sau.

### 3.1 Hoạt động Huy động vốn

Xác định hoạt động Huy động vốn là hoạt động chủ chốt, đảm bảo thanh khoản và duy trì hoạt động kinh doanh của Công ty, EVN FINANCE đã tập trung tăng cường nguồn lực tích cực cung cấp bộ sản phẩm đáp ứng đa dạng nhu cầu của khách hàng kinh doanh của công ty với chi phí vốn thích hợp; cân đối, quản lý dòng tiền một cách khoa học, đảm bảo thanh khoản tại mọi thời điểm, đồng thời duy trì, nâng cao hình ảnh của Công ty trong hoạt động tài chính ngân hàng.

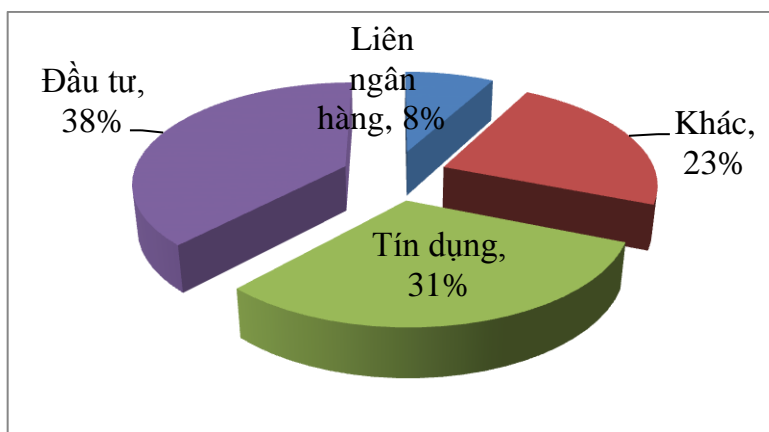


Biểu đồ: Cơ cấu nguồn vốn huy động tại ngày 31/12/2013

Tổng nguồn vốn huy động đến 31/12/2013 đạt 14.844 tỷ đồng. Cơ cấu nguồn vốn 2013 của EVN FINANCE có sự thay đổi rõ nét về thị trường huy động: gia tăng huy động từ thị trường 1 (là thị trường huy động và cho vay giữa các TCTD và tổ chức kinh tế, cá nhân), giảm tỷ trọng nguồn vốn huy động từ thị trường 2 (là thị trường liên ngân hàng, giữa các TCTD với nhau). Lãi suất huy động bình quân năm 2013 giảm khá mạnh so với năm 2012, cơ bản do tác động từ các chính sách hạ lãi suất liên tục từ Ngân hàng Nhà nước.

### 3.2 Hoạt động sử dụng vốn

Các hoạt động sử dụng vốn được triển khai ở mức độ phù hợp, không chú trọng tăng trưởng, tăng cường kiểm soát chất lượng tài sản, đảm bảo các yếu tố an toàn, hạn chế rủi ro ở mức độ cao nhất



Biểu đồ: Cơ cấu Tài sản tại ngày 31/12/2013

#### a. Hoạt động Đầu tư

Tổng dư đầu tư đến 31/12/2013 đạt 6.007 tỷ đồng (số liệu trích từ BCTC năm 2013 được kiểm toán, bao gồm khoản mục Chứng khoán đầu tư và Góp vốn, đầu tư dài hạn). Trong năm 2013, hoạt động Đầu tư được triển khai với phương châm an toàn, tập trung nhiều nguồn lực vào khâu xử lý các khách hàng nợ xấu, nợ quá hạn, đảm bảo thanh khoản cho công ty. Một số danh mục đầu tư được tái cấu trúc, tạo điều kiện cho doanh nghiệp duy trì hoạt động kinh doanh, ổn định tài chính để trả nợ; Đẩy mạnh thu gốc/lãi các khoản đầu tư đến hạn thông qua việc thành lập Tổ xử lý nợ chuyên trách; hạn chế thực hiện các khoản đầu tư mới; dự phòng những rủi ro phát sinh từ biến động thị trường... Cơ cấu danh mục được duy trì theo hướng góp phần hỗ trợ bảo đảm thanh khoản và ổn định nguồn thu trong dài hạn cho Công ty.



## **b. Hoạt động Tín dụng**

Trong bối cảnh xác định các điều kiện kinh tế vĩ mô khó ổn định, EVN FINANCE lựa chọn giải pháp cấp tín dụng thận trọng. Định hướng tập trung phục vụ nhóm khách hàng EVN và khách hàng đang có quan hệ truyền thống, có hoạt động kinh doanh ổn định, hoạt động tín dụng tiếp tục được triển khai dưới nhiều hình thức trực tiếp, cho vay uỷ thác, góp vốn đồng tài trợ, đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng phục vụ phát triển điện năng của Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Xác định xử lý nợ xấu là một trong những nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu, tập trung nguồn lực bám sát tình hình sản xuất, dòng tiền của doanh nghiệp để thu hồi gốc, lãi các khoản cho vay đến hạn. Công tác thẩm định, đánh giá năng lực khách hàng, tính khả thi của các phương án vay vốn và các biện pháp quản lý rủi ro khác luôn được đặt lên hàng đầu và thực hiện với tính chuyên nghiệp cao, đảm bảo mục tiêu kinh doanh an toàn. Lãi suất cho vay ở mức hợp lý, điều chỉnh phù hợp với diễn biến của thị trường. Hoạt động tín dụng, vì vậy, đảm bảo các tỷ lệ quản trị rủi ro theo quy định hiện hành. EVN FINANCE đã nghiêm túc thực hiện các chỉ đạo của Ngân hàng nhà nước, giảm lãi suất các khoản cho vay cũ, cơ cấu một số khoản nợ giúp giảm gánh nặng tài chính cho doanh nghiệp trong giai đoạn hoạt động khó khăn; Tăng tỷ trọng dư nợ tín dụng ngắn hạn trong tổng dư nợ.

Năm 2013, hoạt động Tín dụng cơ bản đối mặt với khó khăn thách thức trên cả 2 mảng thu hồi/xử lý nợ xấu và giải ngân phát triển tín dụng mới. Trong bối cảnh đó, một mặt EVN FINANCE tập trung đánh giá các khách hàng doanh nghiệp tình hình tài chính khả quan, xem xét các phương án cơ cấu, gia hạn nợ gốc/lãi nhằm tạo điều kiện cho khách hàng duy trì hoạt động, cân đối nguồn trả nợ; đồng thời thực hiện triệt để công tác thu hồi nợ; bám sát khách hàng, tập trung nguồn lực, thực hiện các giải pháp hữu hiệu, theo dõi quản lý chặt các dòng tiền của khách hàng để yêu cầu thực hiện trả nợ gốc và lãi đến hạn/quá hạn. Mặt khác EVN FINANCE tích cực tìm kiếm khách hàng tốt, giải ngân tăng trưởng tín dụng, đảm bảo an toàn, hiệu quả.

Tổng dư nợ cho vay đến 31/12/2013 là 5.632 tỷ đồng, chiếm 30,4% tổng tài sản. Tỷ lệ nợ xấu tại 31/12/2013 là 3,68%, giảm so với thực hiện 31/12/2012 (4,93%).

## **c. Hoạt động kinh doanh tiền tệ**

Trước những chính sách quản lý của Ngân hàng Nhà nước nhằm siết chặt thị trường liên ngân hàng; diễn biến lãi suất, cung cầu trên thị trường không thuận lợi, khả năng sinh lời thấp, nguồn vốn không đáp ứng, hoạt động kinh doanh tiền tệ triển khai hạn chế, phòng tránh rủi ro, tập trung mục tiêu đảm bảo thanh khoản là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu.

### 3.3 Hoạt động dịch vụ

Trong bối cảnh các nghiệp vụ tín dụng, đầu tư truyền thống đối mặt nhiều khó khăn, Công ty đã thực hiện dịch chuyển hoạt động sang nhóm các dịch vụ với tiềm năng phát triển mở rộng, mức độ rủi ro thấp, nhằm gia tăng lợi nhuận cho Công ty, tạo nền tảng thay đổi, xây dựng cấu trúc lợi nhuận ổn định, bền vững trong thời gian tới. Cụ thể:

- Tăng cường công tác tuyển dụng mới và đào tạo cán bộ thực hiện các nghiệp vụ liên quan, đáp ứng yêu cầu về đội ngũ cán bộ nắm vững nhu cầu thị trường, thị hiếu khách hàng, có trình độ chuyên môn sâu để tìm kiếm, phát triển và thực hiện hiệu quả, thành công các dự án/chương trình.
- Tăng cường tiếp xúc khách hàng, mở rộng quan hệ với các định chế tài chính trong và ngoài nước để triển khai hoạt động
- Tích cực bám sát, đẩy nhanh tiến độ của các dự án đang triển khai.

#### a. Hoạt động Thu xếp vốn

Hoạt động tư vấn Thu xếp vốn được EVN FINANCE triển khai từ năm 2011. Với kinh nghiệm và hiểu biết về ngành điện, quan hệ chặt chẽ với các ngân hàng trong nước và quốc tế, trong năm 2013, EVN FINANCE đã tiếp tục triển khai tư vấn thu xếp vốn với tổng giá trị thực hiện là hơn 10.000 tỷ đồng cho các dự án nhiệt điện, thủy điện, truyền tải điện...

#### b. Hoạt động Quản lý ủy thác cho vay lại

Hoạt động Quản lý ủy thác và cho vay lại được chính thức được EVN FINANCE triển khai thực hiện từ năm 2012. Với năng lực thực hiện đã chứng minh và sự đánh giá tin tưởng từ các cơ quan quản lý, trong năm 2013, EVN FINANCE tiếp tục triển khai đề xuất và được chấp thuận, giao là Cơ quan cho vay lại các dự án điện với tổng giá trị danh mục quản lý là hơn 50.000 tỷ đồng. Hiện EVN FINANCE đang hoàn thiện thủ tục để triển khai các dự án theo tiến

độ đề ra. Tính đến ngày 31/12/2013, EVN FINANCE đang quản lý, giải ngân, thực hiện cho vay lại và tiếp nhận các dự án với tổng giá trị hơn 4 tỷ USD

Bằng việc cung cấp dịch vụ quản lý ủy thác cho vay lại, EVN FINANCE đã góp phần không nhỏ vào sự phát triển của ngành điện thông qua việc quản lý, kiểm soát chi các dự án; cũng như cho vay bắc cầu để bảo đảm tiến độ thực hiện của các dự án điện. EVN FINANCE đã khẳng định vai trò đầu mối quản trị vốn phục vụ Tập đoàn Điện lực Việt Nam, đồng thời chứng tỏ vị thế, tính chuyên nghiệp trong lĩnh vực quản lý ủy thác và cho vay lại trong hệ thống các tổ chức tài chính – ngân hàng Việt Nam.

### **c. Hoạt động Tư vấn tài chính**

Hoạt động tư vấn tài chính triển khai cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, và đặc biệt ưu tiên cho các doanh nghiệp thuộc EVN, triển khai trên nhiều sản phẩm như Tư vấn phát hành trái phiếu, Tư vấn đầu tư, Tư vấn cơ chế phát triển sạch CDM, Bảo lãnh... EVN FINANCE không ngừng chú trọng xây dựng các phương thức triển khai, củng cố và phát triển quan hệ hợp tác với các đối tác, khách hàng lớn, duy trì và phát huy lợi thế trong ngành, tạo điều kiện và chuẩn bị cơ sở, tạo đà phát triển cho những năm tiếp theo, góp phần tạo dựng uy tín, thương hiệu trên thị trường.

- Hoạt động Tư vấn phát hành trái phiếu

Năm 2013, ENVFC đã được giao thực hiện vai trò là đơn vị tư vấn, đại lý phát hành trái phiếu nội tệ 2013 cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam. EVN FINANCE thường xuyên đánh giá, cập nhật và báo cáo tư vấn về thị trường trái phiếu, làm cơ sở để tư vấn cho khách hàng; nghiên cứu thị trường và cơ hội để đề xuất tư vấn phát hành trái phiếu trong nước và quốc tế của ENVFC

- Hoạt động Tư vấn đầu tư

Hoạt động Tư vấn đầu tư được tích cực triển khai trong năm 2013 với các hợp đồng tư vấn được ký kết ở cả trong và ngoài ngành điện, tạo tiền đề và triển vọng cho hoạt động tư vấn ở mọi ngành nghề của nền kinh tế. Theo dõi diễn biến thị trường trong năm 2013, EVN FINANCE cũng đã tập trung tìm hiểu về thị trường M&A Việt Nam, tích cực tiếp cận và tìm kiếm nhà đầu tư, nhu cầu đầu tư ở cả trong và ngoài nước; tiếp cận, tìm kiếm các dự án có nhu cầu thoái vốn,... tìm kiếm những cơ hội triển khai hiệu quả hoạt động Tư vấn đầu tư.

### **d. Hoạt động Tư vấn Cơ chế phát triển sạch CDM**

Đến 31/12/2013, EVN FINANCE đã đăng ký thành công CDM cho 14 dự án. Trong năm 2013, EVN FINANCE tích cực khai thác các Dự án mới trong lĩnh vực đổi mới công nghệ. Đây là lĩnh vực rất tiềm năng do các nhà máy nhiệt điện than và nhiệt điện dầu có thời gian vận hành dài, công nghệ đang sử dụng cần được nâng cấp hoặc đổi mới để nâng cao hiệu suất sử dụng

Do tính chất của các dự án CDM là dự án mang lại dòng tiền trong tương lai và cần kế hoạch đầu tư dài hạn, nguồn thu từ hoạt động này kỳ vọng cho những giai đoạn sau.

#### e. Hoạt động Bảo lãnh

Hoạt động Bảo lãnh được EVN FINANCE tập trung duy trì hiệu quả thông qua cấp bảo lãnh nhóm các doanh nghiệp là các đối tác của ngành Điện, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp.

### 4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

**Bảng 2:** Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu trong giai đoạn 2012 - 2013

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
<b>1. Vốn tự có</b>			
– Vốn điều lệ (tỷ đồng)	2.500	2.500	
– Tỷ lệ an toàn vốn	16,8%	15,5%	
<b>2. Chất lượng tài sản</b>			
– Tỷ lệ nợ xấu	5,34%	3,68%	
– (Số dư các khoản cho vay và ứng trước khách hàng + các khoản cho vay các tổ chức tín dụng khác)/Tổng tài sản	18,04%	31,48%	
– Tài sản có sinh lời/Tổng tài sản có nội bảng	83,03%	86,22%	
<b>3. Kết quả hoạt động kinh doanh</b>			
– Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	5,72%	4,27%	
– Thu nhập dịch vụ/Tổng thu nhập	2,26%	6,93%	
– Thu nhập ròng từ hoạt động dịch vụ/Lợi nhuận trước thuế	5,81%	23,53%	
<b>4. Khả năng thanh khoản</b>			
– Khả năng thanh toán ngay	28,43%	17,43%	

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
– Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung và dài hạn	15%	-6%	

(Nguồn: Số liệu được tính toán từ BCTC đã kiểm toán năm 2012,2013 của EVN FINANCE, các số liệu khác do EVN FINANCE cung cấp)

Từ đầu năm 2013, Đại hội đồng cổ đông đã định hướng năm 2013 là năm của các hoạt động tái cơ cấu tài sản và tổ chức; chủ động không tăng trưởng về quy mô, tập trung chú trọng nâng cao chất lượng tài sản. Do đó, các chỉ tiêu tài chính năm 2013 của EVN FINANCE đã có những chuyển biến an toàn hơn so với năm 2012 cụ thể, tỷ lệ an toàn vốn được công ty duy trì ở mức 15,5% và tỷ lệ nợ xấu giảm xuống còn 3,68%, tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn sử dụng cho vay trung và dài hạn năm 2013 cũng giảm xuống còn -6% (để đảm bảo an toàn tài chính). Về kết quả kinh doanh, lợi nhuận sau thuế đạt 93,47 tỷ đồng giảm 24,6% so với năm 2012.

## 5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

### a. Kế hoạch Lợi nhuận và cổ tức:

**Bảng 3:** Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2014

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2013
Doanh thu thuần	1.282	-17%
Lợi nhuận sau thuế	94,3	0,96%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	7,36%	1,32%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	3,77%	0,034%
Cổ tức	-	-

(Nguồn: Số liệu được trích từ tài liệu họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực)

Lưu ý: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của EVN FINANCE đã thông qua tỷ lệ cổ tức năm 2013 là 3%/vốn điều lệ. Trong các tài liệu họp đại hội đồng cổ đông năm 2014 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2014 của

EVN FINANCE không đưa ra mức cổ tức dự kiến cho năm 2014. Tại kỳ họp thường niên năm 2014, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2014 là 94,3 tỷ đồng.

***b. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức***

Kinh tế vĩ mô Việt Nam đã có những dấu hiệu tích cực, lạm phát được kiểm soát tốt trong năm 2013. Tuy nhiên, năm 2014 được dự báo tiếp tục là năm vượt qua khó khăn, giữ cho nền kinh tế không bị khủng hoảng và biến động mạnh.

Ngành tài chính ngân hàng sẽ tiếp tục khó khăn trong bối cảnh kinh tế vĩ mô chưa hoàn toàn hồi phục, các doanh nghiệp còn nhiều khó khăn trong việc tiêu thụ hàng hóa do cầu nội địa yếu. Trong khi đó, chi phí xử lý nợ xấu, trích lập dự phòng rủi ro năm 2014 dự báo sẽ tăng mạnh do áp dụng Thông tư 02/2013/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước về phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro.

Trên cơ sở đánh giá tình hình, Công ty đặt ra các mục tiêu và giải pháp cụ thể để hoàn thành kế hoạch thời gian tới như sau:

**• Đối với các hoạt động kinh doanh**

***➤ Hoạt động huy động vốn***

Mục tiêu

- Tạo dựng nền tảng huy động vốn thị trường 1 bền vững, hiệu quả
- Duy trì nguồn vốn huy động trên thị trường 2, tăng cường hạn mức, xác định xây dựng nền tảng hỗ trợ thanh khoản hiệu quả

Các giải pháp thực hiện

- Tập trung đẩy mạnh huy động vốn Thị trường 1: Tăng cường công tác phát triển khách hàng, đẩy mạnh phát triển nhóm khách hàng ngoài ngành, tăng số dư huy động. Xây dựng và phát triển nhóm các sản phẩm mới thông qua cung cấp các dịch vụ thu xếp vốn, Ủy thác cho vay lại,...



- Tăng cường năng lực huy động vốn Thị trường 2: Đẩy mạnh, tăng cường vị thế của Công ty trên Thị trường 2, tăng cường và duy trì hạn mức tốt, ổn định.

### **✚ Hoạt động đầu tư**

#### Mục tiêu:

- Tập trung thu hồi gốc/lãi, cơ cấu các danh mục đầu tư đang nắm giữ, đánh giá/phân tích điều kiện, cơ hội, tìm kiếm và thực hiện đầu tư mới, gia tăng lợi nhuận trong kỳ kế hoạch.

#### Các giải pháp thực hiện:

- Bám sát khách hàng, thu hồi gốc/lãi, tận dụng nguồn vốn phát triển các danh mục đầu tư mới hiệu quả hơn; Triển khai các biện pháp phù hợp và khả thi nhất nhằm đạt mục tiêu đề ra
- Dự kiến phương án gia hạn/cơ cấu đối với một số danh mục của khách hàng có tình hình kinh doanh khả quan, tạo điều kiện khách hàng ổn định hoạt động, đảm bảo đủ điều kiện thu hồi nợ gốc/lãi trong tương lai.
- Đánh giá/phân tích điều kiện, cơ hội, tìm kiếm và thực hiện đầu tư mới, gia tăng lợi nhuận trong kỳ kế hoạch.

### **✚ Hoạt động tín dụng**

#### Mục tiêu

- Nâng cao chất lượng tín dụng: Tăng trưởng tín dụng an toàn, gắn liền với việc tăng trưởng nguồn vốn ổn định, vững chắc, phù hợp cơ cấu nguồn vốn
- Xác định hoạt động Tín dụng và nghiệp vụ đóng góp thu nhập chính, ổn định trong tổng thu nhập toàn Công ty

#### Các giải pháp thực hiện

- Phát triển tín dụng: Xác định tập trung cho vay ngắn hạn, đảm bảo phù hợp cơ cấu và khả năng đáp ứng của nguồn vốn



- Tiếp tục tập trung xử lý/thu hồi nợ xấu, nợ quá hạn

- **Đôi với các hoạt động dịch vụ:**

Mục tiêu

- Dịch vụ đóng góp lợi nhuận ổn định, tăng mạnh tỷ trọng trong tổng thu nhập toàn Công ty
- Đẩy mạnh triển khai dịch vụ Quản lý ủy thác cho vay lại, xác định là nhóm dịch vụ, sản phẩm cốt lõi trong dài hạn

Tập trung các hoạt động nghiệp vụ chính:

- Hoạt động Thu xếp vốn: Tích cực vận động, cung cấp dịch vụ thành công tới các dự án triển khai; Nghiên cứu, tìm hiểu, tiếp cận các dự án mới
- Hoạt động Quản lý ủy thác và Cho vay lại
  - Hoàn thành các thủ tục để tiếp nhận, triển khai quản lý cho vay lại, kiểm soát chi các dự án đã được giao là cơ quan Cho vay lại; Thường xuyên nắm bắt thông tin các dự án của EVN vay vốn ODA, tham gia vào quá trình xây dựng dự án đầu tư, và quá trình đàm phán vay vốn, để hiểu biết về dự án và vốn vay, phục vụ việc đề xuất và triển khai là Cơ quan Cho vay lại sau này
  - Tiếp tục thực hiện kiểm soát chi, quản lý ủy thác cho vay lại các dự án đã được ủy quyền.
- Hoạt động Tư vấn phát hành trái phiếu
  - Tập trung hoàn thành theo tiến độ các Hợp đồng tư vấn phát hành trái phiếu đang triển khai - danh mục trái phiếu thương mại của EVN; Trong năm 2014, kế hoạch phát hành trái phiếu của EVN tùy thuộc vào nhu cầu vốn và khả năng đáp ứng các điều kiện phát hành của Tập đoàn
  - Tích cực tiếp cận khách hàng mới, cung cấp dịch vụ tư vấn trong hoạt động cơ cấu danh mục tài chính, đầu tư và phát hành trái phiếu.

- Tiếp xúc và xây dựng cơ sở dữ liệu các nhà đầu tư trái phiếu và công cụ nợ trong lĩnh vực năng lượng, đặc biệt là ngành điện, hỗ trợ đắc lực triển khai hiệu quả hoạt động
- Hoạt động Tư vấn đầu tư
  - Xây dựng danh mục các nhà đầu tư/nguồn vốn đầu tư và danh mục dự án, ưu tiên kết nối đầu tư giữa các doanh nghiệp trong nước; Tích cực tìm kiếm và tiếp xúc với các nhà đầu tư/nguồn vốn nước ngoài; Thiết lập mối quan hệ, phương thức hợp tác với các nhà tài trợ trong và ngoài nước
- Hoạt động Bảo lãnh
  - Đẩy mạnh sự ủng hộ của EVN và các đơn vị thành viên để xây dựng và thiết lập quan hệ tín dụng với các khách hàng là nhà thầu có uy tín trong ngành điện và có nhu cầu bảo lãnh; Mở rộng và tìm kiếm các khách hàng có nhu cầu bảo lãnh kinh doanh trong lĩnh vực giao thông, viễn thông và xăng dầu.
- Hoạt động Tư vấn cơ chế phát triển sạch CDM
  - Tích cực triển khai hoạt động; Tập trung đối với các dự án đã đăng ký thành công CDM và đã phát điện, bám sát chủ động và đôn đốc đối tác người mua chứng chỉ giảm phát thải, thực hiện đúng nghĩa vụ cam kết trong Hợp đồng mua bán chứng chỉ giảm phát thải, đảm bảo lợi ích cho Chủ đầu tư và EVN FINANCE

## 6. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Dưới góc độ của Tổ chức tư vấn, Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS) đã thu thập các thông tin, tiến hành các nghiên cứu phân tích và đánh giá cần thiết về hoạt động kinh doanh của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực cũng như lĩnh vực tài chính – ngân hàng.

Kế hoạch mà Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực đặt ra đã được xây dựng trên nền tảng năng lực hiện tại của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực và có

xét đến yếu tố thị trường, tình hình kinh tế vĩ mô. Nếu không có những diễn biến bất thường gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực và những dự báo về thị trường của Ban lãnh đạo Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực là chính xác thì kế hoạch lợi nhuận và cổ tức đề ra là có tính khả thi. Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ của Tổ chức tư vấn, dựa trên cơ sở thông tin có chọn lọc và các lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý đảm bảo giá trị chứng khoán. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo, nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

**7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán:**

Không có

**8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán**

Không có

**9. Những lợi thế của công ty tài chính**

Bán lẻ là mảng hoạt động mà nhiều ngân hàng đang đẩy mạnh, nhất là khi tín dụng doanh nghiệp gặp khó. Bán lẻ lại là lĩnh vực mà công ty tài chính dễ cạnh tranh hơn rất nhiều so với ngân hàng. Ví dụ về lãi suất, trong khi ngân hàng bị khống chế chặt bởi trần lãi suất thì ở công ty tài chính, lãi suất cho vay lại rất linh hoạt. Do đó, không ít ngân hàng xem công ty tài chính là bàn đạp để đẩy mạnh lĩnh vực bán lẻ của mình.

Thực tế, những ngân hàng muốn khai thác phân khúc cho vay tiêu dùng có hai cách để lựa chọn: một là tự đầu tư xây dựng mô hình mới hoàn toàn, từ việc lựa chọn khách hàng, cho đến xây dựng sản phẩm, hệ thống vận hành, quản trị rủi ro... Cách này nếu thực hiện tốt cũng sẽ mang lại hiệu quả cao nhưng mất nhiều thời gian. Cách thứ hai mà các ngân hàng thường chọn là mua công ty tài chính tiêu dùng nhằm kế thừa hệ thống khách hàng, hệ thống

vận hành quản lý rủi ro của công ty đó. Như vậy, tốc độ triển khai sản phẩm dịch vụ cho vay tiêu dùng sẽ nhanh hơn.

Ngoài ra, các công ty tài chính lại trở nên hấp dẫn hơn khi mới đây, Nghị định 39/2014/NĐ-CP ngày 07/05/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động của công ty tài chính và công ty cho thuê tài chính lại bổ sung thêm nhiều chức năng cho các công ty tài chính này, cụ thể

- Được huy động vốn của các tổ chức thông qua phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu nếu đáp ứng đủ các điều kiện theo pháp luật quy định.
- Được thực hiện hoạt động bảo lãnh ngân hàng nếu đáp ứng đủ các điều kiện theo pháp luật quy định.
- Được hoạt động bao thanh toán nếu đáp ứng đủ các điều kiện theo pháp luật quy định.
- Được phát hành thẻ tín dụng nếu đáp ứng đủ các điều kiện theo pháp luật quy định.
- Được cho thuê tài chính nếu đáp ứng đủ các điều kiện theo pháp luật quy định.

## **VI. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN**

### **1. Loại cổ phiếu**

Cổ phiếu phổ thông của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (EVN FINANCE)

### **2. Mệnh giá**

10.000 đồng/01 cổ phiếu

### **3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán:**

Bán đấu giá công khai 62.500.000 cổ phiếu EVN FINANCE tại Sở GDCK Hà Nội

#### 4. Giá chào bán dự kiến

Theo Quyết định số 525/QĐ-EVN ngày 04/08/2014 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam, mức giá khởi điểm bán đầu giá là 10.100 đồng/cổ phần.

#### 5. Phương pháp tính giá

Theo quy định tại Thông tư số 220/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/07/2013 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, giá khởi điểm bán đầu giá 01 cổ phần của EVN FINANCE được đơn vị tư vấn có chức năng thẩm định giá tiến hành thẩm định. Trên cơ sở chứng thư và báo cáo thẩm định giá của đơn vị thẩm định giá, Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam đã quyết định mức giá khởi điểm bán đầu giá cổ phần EVN FINANCE là 10.100 đồng/01 cổ phần.

#### 6. Phương thức phân phối

Bán đầu giá công khai 62.500.000 cổ phần của EVN FINANCE tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

#### 7. Thời gian phân phối cổ phiếu

Sau khi Ủy Ban Chứng khoán chấp thuận và theo như Quy chế bán đầu giá cổ phiếu do EVN sở hữu tại EVN FINANCE do Sở GDCK Hà Nội ban hành, dự kiến trình tự thực hiện như sau:

Stt	Các bước thực hiện dự kiến	Thời gian
1	Nhận được Giấy phép chào bán của UBCKNN	Ngày T
2	Công bố thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng về cuộc bán đầu giá theo quy định	Từ ngày T+1 đến T+3
3	Nhận đăng ký tham dự đầu giá, nhận đặt cọc mua cổ phần, phát phiếu tham dự đầu giá (tối thiểu 20 ngày đăng ký theo quy định)	Từ ngày T+4 đến T+27
4	Tổ chức bán đầu giá cổ phần	Ngày T+29
5	Thông báo kết quả đầu giá cho các nhà đầu tư	Ngày T+30

6	Trả lại tiền đặt cọc cho nhà đầu tư đấu giá hợp lệ nhưng không đấu giá thành công	Từ ngày T+31 đến ngày T+35
7	Nhận tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư trúng đấu giá	Từ ngày T+31 đến T+38
9	Báo cáo kết quả với UBCKNN và công bố thông tin kết quả việc bán đấu giá cổ phiếu EVN FINANCE theo quy định	Từ ngày T+39 đến ngày T+40

Lưu ý: đối với các nhà đầu tư nước ngoài, đề nghị tham khảo thêm các trình tự, thủ tục mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam theo như quy định tại Nghị định số 01/2014/NĐ-CP ngày 03/01/2014 của Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam.

## 8. Phương thức thực hiện đăng ký mua cổ phiếu

EVN sẽ thực hiện công bố thông tin bán đấu giá cổ phiếu EVN FINANCE tại Sở GDCK Hà Nội trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Phương thức thực hiện đăng ký mua cổ phiếu sẽ được thực hiện theo Quy chế bán đấu giá cổ phần do Sở GDCK Hà Nội ban hành và công bố, trong đó thời gian đăng ký mua cổ phiếu được đảm bảo tối thiểu 20 ngày theo quy định tại Luật Chứng khoán và trình tự tiến hành dự kiến theo như Điều 7 của Mục này.

## 9. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư trong nước

Nhà đầu tư trong nước khi mua cổ phần của EVN FINANCE sẽ áp dụng theo Điều 55 Luật các Tổ chức tín dụng 2010 về tỷ lệ sở hữu cổ phần, cụ thể:

- a. Một cổ đông là cá nhân không được sở hữu vượt quá 5% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng.
- b. Một cổ đông là tổ chức không được sở hữu vượt quá 15% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng, trừ các trường hợp sau đây:
  - i. Sở hữu cổ phần theo quy định tại khoản 3 Điều 149 của Luật này để xử lý tổ chức tín dụng gặp khó khăn, bảo đảm an toàn hệ thống tổ chức tín dụng;
  - ii. Sở hữu cổ phần nhà nước tại tổ chức tín dụng cổ phần hóa;

- iii. Sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật này.
- c. Cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu vượt quá 20% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng.
- d. Tỷ lệ sở hữu quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này bao gồm cả phần vốn ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác mua cổ phần.

## 10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Đối với nhà đầu tư nước ngoài, khi mua cổ phần của EVN FINANCE sẽ áp dụng theo khoản 2 Điều 16 Luật các Tổ chức tín dụng 2010 và Nghị định số 01/2014/NĐ-CP ngày 03/01/2014 của Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam, cụ thể:

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một cá nhân nước ngoài không được vượt quá 5% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một tổ chức nước ngoài không được vượt quá 15% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư chiến lược nước ngoài không được vượt quá 20% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư nước ngoài và người có liên quan của nhà đầu tư nước ngoài đó không được vượt quá 20% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.
- Tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá 30% vốn điều lệ của một ngân hàng thương mại Việt Nam. Tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại một tổ chức tín dụng phi ngân hàng Việt Nam thực hiện theo quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng, công ty niêm yết.

Theo quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng 2010, Tổ chức tín dụng phi ngân hàng bao gồm công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính và các tổ chức tín dụng phi ngân hàng khác. Tại thời điểm hiện tại Công ty Tài chính Cổ phần



Điện lực (EVN FINANCE) là công ty đại chúng, vì vậy tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại EVN FINANCE được áp dụng theo Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Các nhà đầu tư nước ngoài khi tham gia đăng ký đấu giá mua cổ phần do EVN sở hữu tại EVN FINANCE đề nghị tham khảo kỹ Mục 2 Điều kiện sở hữu cổ phần và các quy định khác có liên quan của Nghị định số 01/2014/NĐ-CP ngày 03/01/2014 của Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam.

### **11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng**

Toàn bộ 62.500.000 cổ phần bán đấu giá của EVN được tự do chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hiện hành.

### **12. Các loại thuế có liên quan**

Thuế thu nhập doanh nghiệp: căn cứ theo Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, EVN FINANCE phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp 22% trên thu nhập chịu thuế. Các loại thuế khác, được Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo đúng các quy định của pháp luật.

### **13. Ngân hàng mở tài khoản phong toả nhận tiền mua cổ phiếu**

Tên tài khoản: Tập đoàn Điện lực Việt Nam

Số hiệu tài khoản: 0011001522049

Mở tại: Ngân hàng TMCP An Bình – Hội sở chính

## **VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN**

Chào bán cổ phiếu ra công chúng của cổ đông lớn nhằm mục đích giảm vốn của Tập đoàn Điện lực Việt Nam tại Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực theo Quyết định số 1782/QĐ-TTg ngày 23/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án Tái cơ cấu Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) giai đoạn 2012-2015.

## VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

### 1. Tổ chức Kiểm toán

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Địa chỉ trụ sở chính: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (84.4) 3824 1990

Fax: (84.4) 3825 3973

### 2. Tổ chức Tư vấn Phát hành

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Trụ sở chính: 101 Láng Hạ - Quận Đống Đa – Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (844) 3 5 624 626

Fax: (844) 3 5 624 628

Trên cơ sở thông tin ABS thu thập được về Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực và việc EVN thực hiện chào bán công khai 62.500.000 cổ phần, với tư cách là tổ chức tư vấn ABS có một số nhận định sau:

- EVN FINANCE là đầu mối đặc lực trong việc quản trị vốn và thu xếp vốn cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các công ty thành viên trực thuộc Tập đoàn, đây là một lợi thế lớn và có nhiều thuận lợi trong hoạt động kinh doanh của Công ty;
- EVN FINANCE luôn duy trì, cân đối được cơ cấu vốn - tài sản, đảm bảo an toàn hoạt động cho Công ty;
- Hoạt động kinh doanh trong thời gian gần đây đều có lãi. Lợi nhuận năm 2013 giảm so với năm 2012. Lợi nhuận sau thuế năm 2013 đạt 93,48 tỷ đồng, năm 2012 đạt 123,98 tỷ đồng;
- Tỷ suất lợi nhuận ở mức thấp. Năm 2013 tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) đạt 3,31%.

Với các nhận định trên, EVN FINANCE được đánh giá là một công ty có tiềm năng phát triển. Khả năng thành công của cuộc bán đấu giá 62.500.000 cổ phần của EVN FINANCE do EVN chào bán phụ thuộc vào tình hình thị trường tại thời điểm chào bán.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của tổ chức tư vấn dựa trên các thông tin do Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực cung cấp. Tổ chức tư vấn là ABS không đảm bảo giá

trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo, nhà đầu tư cần tham khảo thêm những thông tin về hoạt động của doanh nghiệp và tự chịu trách nhiệm với quyết định đầu tư của mình.

## **IX. BÁO CÁO CỦA CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN EVN FINANCE**

Các thông tin tài chính và số liệu của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực trong Bản cáo bạch này được trích từ Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2012, 2013 và Báo cáo tài chính Quý II/2014 được soát xét. Các thông tin liên quan đến EVN FINANCE khác hoàn toàn được cung cấp bởi Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực.

Ngày 26 tháng 08 năm 2014

**ĐẠI DIỆN**  
**TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN**  
**TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*(Đã ký)*

**PHẠM LÊ THANH**

**ĐẠI DIỆN**  
**TỔ CHỨC TƯ VẤN**  
**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN AN BÌNH**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*(Đã ký)*

**NGUYỄN THANH HẢI**